

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING
Số: 339 TIDLVS-DHTCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2020

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

- Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Chúng tôi, một bên là: Ông **Hoàng Đức Long**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện cho: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Địa chỉ: số 2/4 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3772 0401

Và một bên là: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Oanh**

Sinh ngày: 28/11/1991 tại: Quảng Bình

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Kế toán

Năm tốt nghiệp: 2017

Nghề nghiệp trước khi được tuyển dụng: Giảng viên

Địa chỉ thường trú tại: 68 Phong Nha, P. Nam Lý, Tp. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình

Số chứng minh thư: 194402339 Cấp ngày: 09/04/2006 Tại: Quảng Bình

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nhiệm vụ hợp đồng

- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán Kiểm toán, Trường Đại học Tài chính - Marketing

- Chức danh chuyên môn: Giảng viên

- Nhiệm vụ: 



Thực hiện nhiệm vụ của giảng viên theo qui định tại thông tư liên tịch 36/2014 TT-LT-BGDDĐT-BNV của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.

Thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của giảng viên. Quy định khoa học công nghệ và các qui chế, qui định có liên quan do Trường ban hành.

Thực hiện các công việc theo sự phân công của Trường khoa KT-KT.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: Theo quy định của Nhà nước và Nhà trường
- Được trang bị những phương tiện làm việc gồm: Văn phòng phẩm, ...

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người được tuyển dụng

I. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc, và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 của Luật Viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật Viên chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm: Giảng viên, Mã số: V.07.01.03
Bậc: 2/9 Hệ số lương: 2.67
- Phụ cấp: Theo quy định của Nhà nước và Nhà trường
- Thời gian trả lương và phụ cấp: Theo Quy chế Chi tiêu nội bộ Trường
- Thời gian tính nâng bậc lương: Theo Quyết định bổ nhiệm chức danh
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của Nhà nước và Nhà trường
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định của Nhà nước và Nhà trường
- Bảo hiểm xã hội: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm y tế: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm thất nghiệp: Theo quy định của Nhà nước
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của Nhà trường
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.



- Được hưởng các chế độ thời việc, trợ cấp thời việc, bồi thường theo quy định của pháp luật về viên chức.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.
- Những thỏa thuận khác:

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của viên chức đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

2. Quyền:

- Bố trí, phân công nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức.
- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật đối với viên chức theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

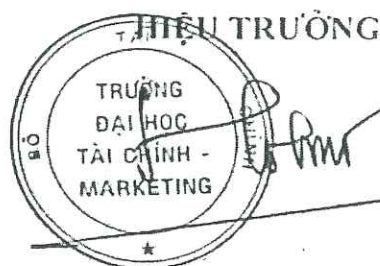
- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức.

- Hợp đồng này làm thành 03 bản có giá trị ngang nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản và hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2020.

Hợp đồng này làm tại Trường Đại học Tài chính – Marketing ngày 31 tháng 3 năm 2020./.

VIÊN CHỨC

[Signature]



Nguyễn Thu Ngọc Anh

Số 35 BẢN CHÍNH
Ngày 13/03/2020
TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG TCHC
P. TRƯỞNG PHÒNG



Lê Ngọc Dũng

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **2781** /QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **16** tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tăng phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính - Hải quan vào Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BTC ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc giao thẩm quyền cho Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tăng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với ông/bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh, (mã: V.07.01.03 chức danh nghề nghiệp: Giảng viên), từ 9% lên 10%. Thời điểm tăng và tính hưởng kể từ ngày 01/9/2024.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Tài chính - Kế toán; Khoa Kế-toán - Kiểm toán và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCHC.

SƠ Y BẢN CHÍNH
Số **35** Ngày **13/03/2025**
TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG TCHC
TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Tiến Đạt



Lê Ngọc Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

cấp
**BẰNG THẠC SĨ
KẾ TOÁN**

Cho: **Bà NGUYỄN THỊ NGỌC OANH**

Sinh ngày: **28/11/1991**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2017



HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Đông Phong

Số hiệu: **002475**

Số vào sổ cấp bằng: **145/2017**

THE PRESIDENT OF
THE UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY

THE DEGREE OF MASTER IN ACCOUNTING

Date of birth: 28 November 1991

The University of Economics Ho Chi Minh City

Ngày: 05 -03- 2025

Serial number: _____
Reference number: 145/2017



Võ Thị Phi Yến

Biểu mẫu 10: Lý lịch khoa học của giảng viên

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH – MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC OANH Giới tính: Nữ
Ngày, tháng, năm sinh: 28/11/1991 Nơi sinh: Quảng Bình
Quê quán: Quảng Bình Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Thạc sĩ Năm, nước nhận học vị: 2017, Việt Nam
Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:
Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Giảng viên
Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Kế toán – Kiểm toán, Trường Đại học Tài chính – Marketing.
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 125/22/4 đường số 7, phường 3, Gò Vấp, TP.HCM
Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DD: 0915996681
Fax: Email: ntn.oanh@ufm.edu.vn



II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy
Nơi đào tạo: Trường Đại học Tài chính – Marketing
Ngành học: Kế toán
Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2013
Bằng đại học 2: Cử nhân ngôn ngữ Anh Năm tốt nghiệp: 2021

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Kế toán Năm cấp bằng: 2017
Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
- Tiến sĩ chuyên ngành: Năm cấp bằng:
Nơi đào tạo:
- Tên luận án:

3. Ngoại ngữ: 1. Tiếng Anh Mức độ sử dụng: Cử nhân

2.

Mức độ sử dụng:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
10/2013 – nay	Khoa Kế toán – Kiểm toán, Trường ĐH Tài chính – Marketing	Giảng viên

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:**

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Xây dựng mô hình đánh giá kết quả hoạt động trong các tổ chức công tại Việt Nam bằng việc ứng dụng bảng điểm khu vực công Moullin	2019 – 2021	Đề tài KH&CN cấp Bộ	Thành viên
2	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua căn hộ chung cư của khách hàng cá nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh và gợi ý những hàm ý chính sách liên quan	2022 – 2023	Đề tài KH&CN cấp Thành	Thành viên
3	Hiệu quả hoạt động và Tăng trưởng kinh tế - Nghiên cứu thực nghiệm các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở TP.HCM	2020 – 2020	Đề tài KH&CN cấp Thành	Chủ nhiệm
4	Đánh giá mức độ công bố bắt buộc thông tin phi tài chính của các doanh nghiệp niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh - giai đoạn 2016 - 2020	2022 - 2023	Đề tài KH&CN cấp Trường	Thành viên
5	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận	2018 - 2020	Đề tài KH&CN	Thành viên

	dụng kế toán quản trị chiến lược trong các doanh nghiệp Việt Nam		cấp Trường	
6	Nghiên cứu việc tích hợp IFRS vào chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành kiểm toán	2018 - 2019	Đề tài KH&CN cấp Trường	Thành viên

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1	Financial statements' reliability affects firms' performance: A case of Vietnam	2024	Journal of Eastern European and Central Asian Research (Scopus Q3)
2	Kế toán quản trị trong nền kinh tế tuần hoàn	2024	Tạp chí Kinh tế và Dự báo
3	Determinants Influencing Consumer Behaviour of Apartment Purchasing in Ho Chi Minh City and Policy Implications	2023	Journal of System and Management Sciences (Scopus Q3)
4	Factors affecting performance of Small and Medium-sized Enterprises in Vietnam	2021	International Journal of Economics and Finance Studies (Scopus Q3)
5	Bàn về kinh nghiệm áp dụng bảng điểm khu vực công PSS tại một số quốc gia trong việc đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức công	2020	Tạp chí Công thương, số 3, ISSN: 0866 – 7756, tháng 2/2020
6	Tích hợp IFRS vào chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán, kiểm toán của trường Đại học Tài chính - Marketing	2020	Tạp chí Tài chính – Marketing số 57, ISSN: 1859 – 3690, tháng 6/2020
7	Đánh giá mức độ công bố thông tin môi trường của các doanh nghiệp sản xuất	2018	Tạp chí Tài chính – Marketing số 44, ISSN: 1859 – 3690, tháng

	niêm yết tại sở giao dịch chứng khoán TPHCM		4/2018
8	Thực trạng và định hướng thực hiện kế toán quản trị môi trường (EMA) tại các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam	2017	Tạp chí Tài chính – Marketing số 39, ISSN: 1859 – 3690, tháng 5/2017

3. Kinh nghiệm giảng dạy: Kiểm toán căn bản, Kế toán quản trị 2, Phân tích dữ liệu trong kế toán

Tôi xin cam đoan những thông tin được khai trên đây là đúng sự thật, Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm với những nội dung đã khai./.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2025.

Người khai kí tên
(Ghi rõ chức danh, học vị)

(Signature)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh